

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-PT

Ngày: 25 -11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Lâm Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 156/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thái S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái S, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số 152F, ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ sửa điện lạnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị L; có vợ Nguyễn Thị Ngọc S và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Thanh P, Luật sư Văn phòng luật sư Trần Thanh P thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, bị hại bà Huỳnh Thị Thanh P không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/3/2020, Nguyễn Thái S và Nguyễn Dương H là nhân viên của cơ sở điện lạnh Tấn P, địa chỉ số 324/25, đường P, Phường 3, thành phố V đến nhà bà Huỳnh Thị Thanh P, địa chỉ 210K, đường Nguyễn V, Phường 8, thành phố V để làm vệ sinh máy lạnh theo yêu cầu của bà P. Sau khi vệ sinh máy lạnh trong phòng ngủ của bà P xong thì bị cáo S ở lại trong phòng một mình dọn dẹp dụng cụ vệ sinh, lúc chuẩn bị ra ngoài bị cáo S nhìn thấy trên tủ nhựa đặt trong phòng ngủ có một chiếc túi vải màu đỏ ghi dòng chữ “Tiệm vàng Hồng Lĩnh” nên bị cáo S cầm lên và mở ra xem thì phát hiện bên trong có một chiếc lắc nữ trang bằng vàng, bị cáo S liền nảy sinh ý định lấy trộm số vàng trên, bị cáo S quan sát xung quanh thấy không có người nên bị cáo cầm chiếc lắc vàng cất giấu vào trong túi quần, bỏ chiếc túi vải màu đỏ lại trên đầu tủ rồi đi về cùng với anh H. Một lúc sau, bà P vào phòng ngủ kiểm tra thì phát hiện bị mất chiếc lắc vàng nên bà P điện thoại kêu S và H quay lại để hỏi xem ai lấy trộm vàng. Sau khi được hỏi thì S và K đều không thừa nhận việc lấy trộm vàng nên bà P điện thoại trình báo sự việc với Công an Phường 8, thành phố V.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an Phường 8 đã mời S và H về trụ sở làm việc, tại Cơ quan Công an S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp chiếc lắc đã lấy trộm. Sau đó Công an Phường 8 đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra theo quy định.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/HĐĐG –TTHS ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V kết luận: chiếc lắc đeo tay hình xoắn móc máy, loại vàng 17K có trọng lượng 1,31 chỉ có giá trị: 4.192.000 đồng.

Đối với chiếc lắc đeo tay hình xoắn móc máy, loại vàng 17K có trọng lượng 1,31 chỉ Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho bà Phương, bà Phương không có yêu cầu gì khác.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 7 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thái S có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V; căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, bị cáo phải nuôi cha mẹ già và con nhỏ, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là dân quân tự vệ được tặng thưởng giấy khen, đề nghị cho bị hại được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 09 giờ ngày 20/3/2020, tại nhà số 210K, đường Nguyễn Văn L, Phường 8, thành phố V, bị cáo Nguyễn Thái S đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc lắc đeo tay hình xoắn móc máy, loại vàng 17K có trọng lượng 1,31 chỉ của bà Huỳnh Thị Thanh P. Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ, cấp sơ thẩm khi lượng hình cho bị cáo đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy khen hoàn thành tốt trong lớp huấn luyện dân quân cơ động năm 2019; tuy nhiên, mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là chưa được chấp nhận.

[4] Lời bào chữa của luật sư là không được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái S; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC + VKSNDCC: 02;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 02;
- VKSND + CQĐT TPVL: 02;
- CQTHADS + THAHS TPVL: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL, STP: 02;
- UBND, CA xã B: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
 (đã ký)

Huỳnh Thị Kiều Duyên